

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2023/HS-ST**
Ngày 07/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khỏe**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**

2. Ông **Quách Trung S**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Liêu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diệu Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Công K**, sinh năm 1974. Nơi sinh: huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 094074012354; Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh S; Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha: Dương Văn T, sinh năm 1933; Mẹ: Huỳnh Thị A, sinh năm 1946; Anh, chị, em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Lương Thị Phương L, sinh năm 1967; Con: Lương Anh G, sinh năm 2008 chết năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/8/2022, đến ngày 25/8/2022 thì chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị **Nguyễn Đỗ Thảo L**, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã L, huyện C, tỉnh T.

Tạm trú: số E đường N, thị trấn T, huyện B, Thành Phố H.

2/ Chị **Đỗ Thị Vân A**, sinh ngày 30/5/2007 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Đ.

Tạm trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Trung D**, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Đ.

3/ Ông **Phan Văn K**, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện Í, tỉnh S.

Tạm trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Công K là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng tháng 7/2022 (không rõ ngày), K đi dự tiệc ở Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh gặp người bạn tên S (không rõ họ, địa chỉ), sau đó K và S cùng sử dụng trái phép chất ma túy, sử dụng xong K xin S 02 gói ma túy gồm 01 gói chứa tinh thể màu trắng (còn gọi là “khay”), 01 gói có 02 viên nén màu hồng (thuốc lắc), mục đích để sử dụng cùng với bạn, có được ma túy K đem về nhà ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T cất giấu.

Đến khoảng 19 giờ ngày 15/8/2022, Dương Công K cất giấu ma túy trên người rồi đi bộ từ nhà ra Quốc lộ 1 thì gặp Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1993, thường trú ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T, K rủ N đến quán The Voice ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T hát karaoke nhưng mục đích của K là sử dụng trái phép chất ma túy, N đồng ý tuy nhiên không đi cùng với K. K đến quán The Voice trước và vào phòng hát số 4, lúc này có Nguyễn Đỗ Thảo L, sinh ngày 30/9/2000 thường trú ấp A, xã L, huyện C, tỉnh T là nhân viên quán massage đến phục vụ, K đem 02 gói ma túy để trên bàn bằng kính rồi lấy 01 phần viên thuốc lắc để sử dụng, còn 01 phần viên thuốc lắc K đưa cho L sử dụng. Sau đó, K yêu cầu nhân viên quán karaoke lấy cho K 01 cái đĩa bằng sành nhưng không nói để làm gì, K đổ một phần ma túy (khay) bên trong gói nylon ra tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng để trong đĩa sành rồi lấy thẻ sim điện thoại và thẻ căn cước công dân tên Nguyễn Minh D, sinh năm 2003, thường trú ấp T, xã T, huyện T, thành phố C có sẵn cả nhuễn ma túy, số ma túy (khay) còn lại trong gói nylon K để trên bàn cùng với gói nylon chứa 01 viên thuốc lắc.

Sau khi cả nhuễn ma túy, Dương Công K dùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn, cố định 02 đầu bằng vỏ đầu lọc thuốc lá rồi cùng Nguyễn Đỗ Thảo L sử dụng. Lúc này Nguyễn Hoàng N đến, K chỉ vào ma túy trên bàn rồi rủ N cùng sử dụng nên N sử dụng ma túy (khay) trong đĩa sành cùng với K. Sau đó có Đỗ Thị Vân A, sinh ngày 30/5/2007, thường trú ấp M, xã M, thị xã C, tỉnh T là nhân viên quán The Voice đem nước uống vào phòng thì K kêu N mời Vân A cùng sử dụng ma túy, Nguyễn Hoàng N liền lấy 01 phần viên thuốc lắc đưa

cho Vân A sử dụng nhưng Vân A không sử dụng cất vào phía sau ốp lưng điện thoại hiệu Iphone của Vân A tuy nhiên K và N không biết. Sau đó, N lấy đĩa sành có chứa ma túy (khay) đưa cho Vân A sử dụng, N trực tiếp cầm đĩa để Vân A sử dụng ma túy. Lúc này, trên bàn kính còn 01 gói nylon chứa 01 phần của viên thuốc lắc và 01 gói nylon chứa số ma túy (khay) còn lại sau khi K lấy ra sử dụng cùng với L, N và Vân A.

Đến 21 giờ 10 phút ngày 15/8/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C phối hợp với Tổ liên ngành 814 của Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, kiểm tra hành chính quán karaoke The Voice. Khi lực lượng kiểm tra phòng hát số 4, Dương Công K lấy tay đẩy 02 gói nylon chứa ma túy rơi xuống bậc thềm ngay chỗ K ngồi, còn Nguyễn Đỗ Thảo L bỏ chạy. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện 02 gói ma túy ngay vị trí K ngồi và một ít ma túy trong đĩa sành để ở trên bàn kính, K trình bày ma túy là của K đem đến để cùng với Nguyễn Đỗ Thảo L, Nguyễn Hoàng N và Đỗ Thị Vân A sử dụng, đang sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Theo Bản kết luận giám định số 86/KL-KTHS ngày 18/8/2022, kết luận về đối tượng giám định như sau:

+ Gói 1 (ký hiệu 1): Các mẫu tinh thể màu trắng và mẫu 01 phần viên nén màu hồng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 1,2273 gam (trong đó: mẫu ký hiệu M1.1 có khối lượng 1,0721 gam, loại Methamphetamine và Ketamine; mẫu ký hiệu M1.2 có khối lượng 0,1552 gam, loại MDMA)

+ Gói 2 (ký hiệu 2): Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2831 gam, loại Methamphetamine và Ketamine.

+ Gói 3 (ký hiệu 3): Mẫu một phần viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1927 gam, loại MDMA.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu ký hiệu M1.1 còn lại sau giám định có khối lượng 0,9794 gam được niêm phong trong một bì thư ký hiệu vụ số: 86/1 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022; mẫu ký hiệu M2 còn lại sau giám định có khối lượng 0,2269 gam được niêm phong trong một bì thư ký hiệu vụ số: 86/2 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022. Riêng mẫu ký hiệu M1.2 và M3 đã sử dụng hết trong quá trình giám định, hoàn lại bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 86/3 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra phối hợp Viện kiểm sát tiến hành hỏi cung bị cáo Dương Công K vào lúc 09 giờ 10 phút ngày 13/3/2023 có tổ chức ghi hình có âm thanh lưu vào đĩa DVD, được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án. Bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập và vật chứng thu giữ.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu 01 gói nylon dán kín chứa chất nghi vấn là ma túy và 01 gói nylon dán kín chứa 01 phần viên nén nghi vấn là ma túy tại bậc thềm ngay vị trí Dương Công K ngồi, 02 gói nylon được cho vào bao thư niêm phong ký hiệu 1 có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hoàng N, Đỗ Thị Vân A, Nguyễn Văn U, Trần Văn D Lê Minh H và hai dấu điểm chỉ màu đỏ của Dương Công K được đóng dấu tròn đỏ ghi Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T;

- Thu tại bàn bằng kính 01 đĩa sành màu trắng bên trong có 01 căn cước công dân tên Nguyễn Minh D (2003), ngụ T, T, T, thành phố C, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và chất tinh thể nghi vấn là ma túy. Chất tinh thể nghi vấn là ma túy được cho vào gói nylon hàn kín cho vào bao thư niêm phong có dấu điểm chỉ tay màu đỏ của Dương Công K và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hoàng N, Đỗ Thị Vân A, Nguyễn Văn U, Trần Văn D và Lê Minh H, được đóng dấu tròn đỏ ghi Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T, được ký hiệu 2.

- Thu 01 phần viên nén bên trong điện thoại hiệu Iphone có ốp lưng màu tím nghi vấn là ma túy. Một phần viên nén cho vào bao thư niêm phong có hai dấu điểm chỉ của Dương Công K và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hoàng N, Đỗ Thị Vân A, Nguyễn Văn U, Trần Văn D, được đóng dấu tròn đỏ ghi Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T, ký hiệu 3;

- Thu 01 thẻ sim điện thoại hiệu Mobiphone;

- Một tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng hai đầu lọc thuốc lá được cho vào bao thư niêm phong có chữ ký Lê Minh H, dấu điểm chỉ của Dương Công K, được đóng dấu tròn đỏ ghi Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T, ký hiệu 4;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone được cho vào bao thư niêm phong có chữ ký ghi họ tên Lê Minh H, Đỗ Thị Vân A được đóng dấu tròn đỏ ghi Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T, ký hiệu 5;

- 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia được niêm phong trong bao thư có chữ ký ghi họ tên Lê Minh H và dấu điểm chỉ Dương Công K được đóng dấu tròn đỏ ghi Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T ký hiệu 6.

Đối với Nguyễn Hoàng N hiện tại đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và Quyết định truy nã đối với N, khi nào bắt được N sẽ xử lý sau.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh D, sinh năm 2003, thường trú ấp T, xã T, huyện T, thành phố C, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương tuy nhiên Duy đã bỏ địa phương đi nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Đỗ Thị Vân A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại MDMA có khối lượng 0,1927 gam và sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, Vân A chưa đủ 16 tuổi, Dương Công K và Nguyễn Hoàng N không biết việc Vân A

tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Vân A, K và N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Công an huyện C đã ra quyết định phạt cảnh cáo đối với Vân A.

Đối với Nguyễn Đỗ Thảo L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt hành chính Thảo L.

Đối với người tên S là người cho ma túy bị cáo, bị cáo không biết họ, địa chỉ, Cơ quan điều tra không xác định được, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Chị Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm 1988, thường trú ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T là người đứng tên giấy phép kinh doanh quán Karaoke The Voice nhưng chị đã cho anh Phan Văn K, sinh năm 1987 thuê lại quán để kinh doanh, tuy nhiên anh K không biết việc bị cáo Dương Công K thuê phòng hát để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Dương Công K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Công K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Công K từ 07 năm đến 08 năm tù.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 03 bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 86/1, 86/2, 86/3 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có ký hiệu ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L, Huỳnh Tấn L được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang. Trong đó, bao thư ký hiệu 86/1 bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,9794 gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine và 02 vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt một đầu. Bao thư ký hiệu 86/2 bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2269 gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt nhọn một đầu.

- 01 (một) thẻ để sim điện thoại hiệu Mobifone.
- 01 (một) đĩa sành bên và 01 CCCD tên Nguyễn Minh D.

* Tịch thu sung quỹ: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá được niêm phong trong bao thư có chữ ký Lê Minh H, dấu điểm chỉ tay của Dương Công K, được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T;

* Trả lại cho bị cáo: 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia

* Trả lại cho chị Đỗ Thị Vân A: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị L, ông K vắng mặt, sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo K khai nhận vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 15/8/2022, tại phòng hát số 4 quán Karaoke The Voice thuộc ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T, Dương Công K có hành vi cung cấp ma túy tổ chức cho Nguyễn Đỗ Thảo L và Nguyễn Hoàng N cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, K và N đã cung cấp ma túy tổ chức cho Đỗ Thị Vân A, sinh ngày 30/5/2007 là người dưới 16 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là ma túy có khối lượng là 1,42 gam, trong đó loại Methamphetamine và Ketamine có khối lượng 1,0721 gam, loại MDMA có khối lượng 0,3479 gam. Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo K đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[4] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một

trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, biết hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi dưỡng cha mẹ già; từ khi bị cáo bị bắt tạm giam đến nay bị cáo luôn chấp hành tốt nội quy giam giữ, không có vi phạm nên đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Hoàng N hiện tại đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và Quyết định truy nã đối với N, khi nào bắt được N sẽ xử lý sau.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên, sinh năm 2003, thường trú ấp T, xã T, huyện T, thành phố C, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương tuy nhiên Duy đã bỏ địa phương đi nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Đỗ Thị Vân A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại MDMA có khối lượng 0,1927 gam và sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, Vân A chưa đủ 16 tuổi, Dương Công K và Nguyễn Hoàng N không biết việc Vân A tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Vân A, K và N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Công an huyện C đã ra quyết định phạt cảnh cáo đối với Vân A.

Đối với Nguyễn Đỗ Thảo L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt hành chính Thảo L.

Đối với người tên S là người cho ma túy bị cáo, bị cáo không biết họ, địa chỉ, Cơ quan điều tra không xác định được, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Chị Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm 1988, thường trú ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T là người đứng tên giấy phép kinh doanh quán Karaoke The Voice nhưng chị đã cho anh Phan Văn K, sinh năm 1987, thường trú ấp Mây Hắt, xã Hậu Thạnh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng thuê lại quán để kinh doanh, tuy nhiên anh K không biết việc bị cáo Dương Công K thuê phòng hát để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự.

[7] Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án Hội đồng xét xử xem xét và xử lý các vật chứng còn tạm giữ như sau:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 03 bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 86/1, 86/2, 86/3 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có ký hiệu ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L, Huỳnh Tấn L được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang. Trong đó, bao thư ký hiệu 86/1 bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,9794 gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine và 02 vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt một đầu. Bao thư ký hiệu 86/2 bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2269 gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt nhọn một đầu.

- 01 (một) thẻ sim điện thoại hiệu Mobifone.

- 01 (một) đĩa sành bên và 01 CCCD tên Nguyễn Minh D.

* Tịch thu sung quỹ: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá được niêm phong trong bao thư có chữ ký Lê Minh H, dấu điểm chỉ tay của Dương Công K, được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T;

* Trả lại cho bị cáo: 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia

* Trả lại cho chị Đỗ Thị Vân A: 01 (một) điện thoại hiệu Iphone

[8] Xét, thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, nên buộc bị cáo K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Dương Công K** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Dương Công K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ **Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 86/1 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có ký hiệu ghi

họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L, Huỳnh Tấn L được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,9794 gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine và 02 vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt một đầu.

- 01 (một) bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 86/2 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L, Huỳnh Tấn L được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2269 gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt nhọn một đầu.

- 01 (một) bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 86/3 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L, Huỳnh Tấn L được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang.

- 01 (một) thẻ để sim điện thoại hiệu Mobifone.

- 01 (một) đĩa sành bên trong có 01 CCCD tên Nguyễn Minh D.

+ **Tịch thu sung quỹ:** 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá được niêm phong trong bao thư có chữ ký Lê Minh H, dấu điểm chỉ tay của Dương Công K, được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T;

+ **Trả lại cho bị cáo K:** 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia.

+ **Trả lại cho chị Đỗ Thị Vân A:** 01 (một) điện thoại hiệu Iphone.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Công K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Dương Công K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Vân A và ông Đỗ Trung D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đỗ Thảo L, Phan Văn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Cơ quan THA hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Khỏe

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ....ngày **07** tháng **8** năm **2023**.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khỏe**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Huỳnh Văn Dũng**
2/ Ông **Quách Trung S**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Dương Công K, sinh năm 1974. Nơi cư trú: ấp Ngãi Hoà, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Tuyên bố bị cáo **Dương Công K** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Dương Công K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2022.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

2. Về các vấn đề khác:

2.1. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 86/1 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có ký hiệu ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L, Huỳnh Tấn L được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,9794 gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine và 02 vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt một đầu.

- 01 (một) bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 86/2 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L, Huỳnh Tấn L được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,2269 gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine và 01 vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt nhọn một đầu.

- 01 (một) bao thư niêm phong có ký hiệu vụ số 86/3 ghi ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Lê Thanh H và chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L, Huỳnh Tấn L được đóng dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang.

- 01 (một) thẻ đề sim điện thoại hiệu Mobifone.

- 01 (một) đĩa sành bên trong có 01 CCCD tên Nguyễn Minh D.

+ **Tịch thu sung quỹ:** 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá được niêm phong trong bao thư có chữ ký Lê Minh H, dấu điểm chỉ tay của Dương Công K, được đóng dấu tròn đỏ có nội dung Công an xã A, Công an huyện C, tỉnh T;

- + **Trả lại cho bị cáo K:** 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia.
- + **Trả lại cho chị Đỗ Thị Vân A:** 01 (một) điện thoại hiệu Iphone.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Công K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Dương Công K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Vân A và ông Đỗ Trung D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đỗ Thảo L, Phan Văn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút ngày **07** tháng **8** năm **2023**.
Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Khỏe

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Khỏe

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Khỏe

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Khỏe

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Khỏe

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Văn Khỏe